TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ PRÔNG** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 11/2023/QĐST-DS	*Chư Prông, ngày 29 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 97/2022/TLST-DS ngày 23 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín.

Địa chỉ: 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật bà Nguyễn Đức Thạch Diễm, chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Sử Duy Hiếu, chức vụ: Trưởng phòng giao dịch Chư Sê thuộc Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Gia Lai (Theo giấy ủy quyền số 1798/2022/QĐ-PL, ngày 20/7/2022);

Người được ông Sử Duy Hiếu ủy quyền lại: Ông Phan Xuân Tuấn, Địa chỉ: 749-751 Hùng Vương, thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai. (Theo giấy ủy quyền số 48/GUQ-PGDCS ngày 19/5/2023).

Bị đơn: Ông Nguyễn Quang Bữu, sinh năm 1965 và bà Chế Thị Quá, sinh năm 1970.

Cùng địa chỉ: Thôn Phú Mỹ, xã Ia Băng, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản nợ: Ông Nguyễn Quang Bữu và bà Chế Thị Quá công nhận có nợ và có nghĩa vụ chung trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín Thông qua Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Gia Lai toàn bộ số tiền gốc và lãi của hợp đồng

tín dụng số LD1711000054 ngày 20/04/2017 và thỏa thuận sửa đổi bổ sung hợp đồng tín dụng số LD1711000054-01 ngày 19/04/2018, thỏa thuận sửa đổi bổ sung hợp đồng tín dụng số LD1711000054-02 ngày 19/04/2019, thỏa thuận sửa đổi bổ sung hợp đồng tín dụng số LD1711000054-03 ngày 15/04/2020, thỏa thuận sửa đổi bổ sung hợp đồng tín dụng số LD1711000054-04 ngày 07/05/2021 vay tổng số tiền gốc là 200.000.000 đồng *(Hai trăm triệu đồng)* và lãi tính đến ngày 19/5/2023 là 53.844.817 đồng (*Năm mươi ba triệu tám trăm bốn mươi tư ngàn tám trăm mười bảy đồng).*

Tổng cộng cả gốc và lãi tính đến ngày 19/5/2023 là 253.844.817 đồng *(Hai trăm năm mươi ba triệu tám trăm bốn mươi tư ngàn tám trăm mười bảy đồng).*

Về thời hạn, phương thức trả tiền:

Về thời hạn thanh toán: Ông Nguyễn Quang Bữu và bà Chế Thị Quá có nghĩa vụ chung thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín thông qua Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Gia Lai toàn bộ số tiền gốc và lãi của hợp đồng tín dụng số LD1711000054 ngày 20/04/2017 và thỏa thuận sửa đổi bổ sung hợp đồng tín dụng số LD1711000054-01 ngày 19/04/2018, thỏa thuận sửa đổi bổ sung hợp đồng tín dụng số LD1711000054-02 ngày 19/04/2019, thỏa thuận sửa đổi bổ sung hợp đồng tín dụng số LD1711000054-03 ngày 15/04/2020, thỏa thuận sửa đổi bổ sung hợp đồng tín dụng số LD1711000054-04 ngày 07/05/2021 vay tổng số tiền gốc là 200.000.000 đồng *(Hai trăm triệu đồng)* và lãi tính đến ngày 19/5/2023 là 53.844.817 đồng (*Năm mươi ba triệu tám trăm bốn mươi tư ngàn tám trăm mười bảy đồng).*

Tổng cộng cả gốc và lãi tính đến ngày 19/5/2023 là 253.844.817 đồng *(Hai trăm năm mươi ba triệu tám trăm bốn mươi tư ngàn tám trăm mười bảy đồng).*

Thời hạn thanh toán: Từ ngày 19/5/2023 đến ngày 19/8/2023.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày Hòa giải thành là ngày 19/5/2023 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; Nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

Trường hợp ông Nguyễn Quang Bữu và bà Chế Thị Quá không trả được nợ Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo hợp đồng thế chấp số 720/2017/PGD-CS ngày 21/4/2017 được công chứng tại Văn phòng công chứng Chư Sê giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Gia Lai, phòng giao dịch Chư Sê và ông Nguyễn Quang Bữu, bà Chế Thị Quá tài sản thế chấp là:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Q 179558 thuộc thửa đất số 51, tờ bản đồ số 21, diện tích 3.164m^2 tại: Thôn Phú Mỹ, xã Ia Băng, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai do UBND huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai cấp ngày 21/12/1999.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí là 6.346.120 đồng *(Sáu triệu ba trăm bốn mươi sáu ngàn một trăm hai mươi đồng)*.

Nguyên đơn và bị đơn thỏa thuận bị đơn ông Nguyễn Quang Bữu và bà Chế Thị Quá tự nguyện có nghĩa vụ chung chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 6.346.120 đồng *(Sáu triệu ba trăm bốn mươi sáu ngàn một trăm hai mươi đồng)*.

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín thông qua Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín-Chi nhánh Gia Lai số tiền tạm ứng án phí trước đây đã nộp là 5.735.000 đồng (*Năm triệu bảy trăm ba mươi lăm ngàn đồng)* theo biên lai thu tiền số 0004804 ngày 22/11/2022 tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

Về chi phí Tố tụng: Ông Nguyễn Quang Bữu và bà Chế Thị Quá có nghĩa vụ chung thanh toán lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín thông qua Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Gia Lai số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) là chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS huyện Chư Prông;
- Chi cục THADS huyện Chư Prông;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Văn Nhiều